

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố TN, ngày 11 **tháng 02** năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: **30/2019/TLST-HNGĐ** ngày 11-01-2019, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thanh T, sinh năm **1996**; Địa chỉ cư trú: Số 83X, Đường CMTT, Khu phố X, Phường X, thành phố TN, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Lê Hồng A, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Số 83X, Đường CMTT, Khu phố X, Phường X, thành phố TN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 **tháng 01 năm 2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 **tháng 01 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị Thanh T và anh Lê Hồng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đoàn Thị Thanh T và anh Lê Hồng A tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Đoàn Thị Thanh T và anh Lê Hồng A thống nhất giao con chung tên Lê Thành Đ, sinh ngày 05/5/2015 cho chị Đoàn Thị Thanh T trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được. Ghi nhận anh Lê Hồng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con từ tháng 02/2019 cho đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được.

Kể từ ngày chị Đoàn Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Hồng A chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng anh Lê Hồng A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh Lê Hồng A được quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Thị Thanh T và anh Lê Hồng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Thanh T và anh Lê Hồng A mỗi người chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; anh Lê Hồng A phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận chị Đoàn Thị Thanh T tự nguyện nộp thay anh Lê Hồng A; tổng cộng chị Đoàn Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 9.050.000 đồng chị Đoàn Thị Thanh T đã nộp theo biên lai thu số 0006497 ngày 11-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN. Hoàn trả cho chị Đoàn Thị Thanh T 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND. TPTN
- CC.THADS. TPTN;
- Các đương sự;
- UBND Phường X, TPTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Dung